

Số: 215/2020/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 201/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020, về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Chị TTD**, sinh năm 1995.

ĐKHKT: Cụm 4 VX, huyện PT, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ nơi làm việc: số 179 LTT, phường KM, quận TX, thành phố Hà Nội.

- **Anh LTT**, sinh năm 1987.

ĐKHKT: Cụm 4 VX, huyện PT, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. *Về tình cảm:* Chị TTD và anh LTT thống nhất thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung:* Chị TTD và anh LTT 01 con chung là LTL, sinh ngày 18/6/2013. Sau ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận anh Tùng trực tiếp nuôi con chung. Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị D có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung:* Chị D, anh Tùng có nhưng xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí:* Chị D, anh Tùng tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị TTD và anh LTT.

- Về con chung: Chị TTD và anh LTT có 01 con chung là LTL, sinh ngày 18/6/2013. Ly hôn, anh Tùng được trực tiếp nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị D cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị D có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung: Chị D, anh Tùng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị D, anh Tùng mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị D, anh Tùng đã nộp theo biên lai số AA/2018/0000044 và AA/2018/0000045 ngày 07/05/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận TX;
- Chi cục THA dân sự q.TX;
- UBND xã VX, huyện PT, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hs vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Viết Hiểu